

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**  
-----

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 03/03/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Quý

Bà Nguyễn Thị Lượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 28/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Tr; sinh năm: 1983; tại: Thành phố H; hộ khẩu thường trú: đường m, khu phố n, phường p, thành phố q, Thành phố H; nơi cư trú: đường a, khu phố b, phường p, thành phố q, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; và bà: Võ Thị A; vợ Nguyễn Thị Ngọc N có 01 con (sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 07/10/2020, đến ngày 10/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Hồ Hoàng M; sinh năm: 1982; tại: tỉnh G; hộ khẩu thường trú: đường x, Khu phố y, phường p, thành phố q, Thành phố H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hoàn V (chết); và bà: Đỗ Thị Xuân T vợ: Nguyễn Dương Ngọc H; có 04 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 07/10/2020, đến ngày 10/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. Phạm Văn D; sinh năm: 1962; tại: tỉnh H; hộ khẩu thường trú: đường x, khu phố y, phường p, thành phố q, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn

hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn G; và bà: Phạm Thị K; vợ: Phan Thị N; có 02 con (lớn sinh năm 1989, 1996); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 07/10/2020, đến ngày 10/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

4. Chu Minh Đ; sinh năm: 1994; tại: tỉnh N; hộ khẩu thường trú: xã a, huyện b, tỉnh N; nơi cư trú: đường a, khu phố b, phường d, thành phố e, tỉnh B; nghề nghiệp: kỹ sư; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn L; và bà: Nguyễn Thị L; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 07/10/2020, đến ngày 10/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Phan Quốc H, sinh năm 1961. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 07/10/2020, Phạm Văn D, Chu Minh Đ, Sứa (không rõ lai lịch), Giang (không rõ lai lịch) đến quán cà phê My Way tại nhà đường a, khu phố b, phường p, thành phố q, Thành phố H do Nguyễn Hữu Tr làm chủ để uống nước. Tại đây D, Đ, Tr, Giang, Sứa rủ nhau chơi bài phỏm ăn thua bằng tiền, Tr là người cung cấp bài, có 05 người lập thành 01 sòng dưới hình thức sử dụng bộ bài tây 52 lá mỗi ván chia làm 04 tụ (Giang và Tr góp tiền thành lập chung 1 tụ), mỗi tụ 09 lá người nào nhất ván trước thì 10 lá và được đánh trước, 04 người đánh đến hết bài và tính điểm. Người nào thấp điểm nhất sẽ thắng và ăn 12 điểm của 3 người còn lại, người nào thua nhất thì thua 2 điểm, thua nhì thì thua 4 điểm, thua ba thì thua 6 điểm, người nào bị cháy (không có phỏm nào) thì thua 8 điểm. Người nào ù (có 03 phỏm) thì ăn của 03 nhà còn lại mỗi nhà 10 điểm, ăn lá thứ nhất được 2 điểm, ăn lá thứ 2 được 4 điểm, ăn lá chốt hạ được 8 điểm. Sau khi chơi xong sẽ cộng điểm và quy đổi thành tiền, 1 điểm bằng 10.000 đồng. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì Sứa dừng chơi và đi về, Hồ Hoàng M đến chơi thay tụ của Sứa. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Giang đi về đón con, Tr tiếp tục chơi tụ của Tr và Giang. Đến 16 giờ 45 phút ngày 07/10/2020, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ, Nguyễn Hữu Tr đang chơi bài phỏm ăn thua bằng tiền nhưng chưa quy đổi điểm thành tiền thì bị Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang.

Khi đánh bạc Phạm Văn D mang theo 20.000.000 đồng, D 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, còn 19.000.000 đồng không dùng để đánh bạc, Chu Minh Đ mang theo 1.080.000 đồng dùng để đánh bạc, Nguyễn Hữu Tr mang theo 6.900.000 đồng dùng để đánh bạc, Hồ Hoàng M mang theo 3.100.000 đồng, dùng 1.100.000 đồng để đánh bạc và 2.080.000 đồng không dùng để đánh bạc. Thống kê trên 02 tờ ghi điểm sau 04 hội, D thắng 122 điểm tương đương 1.220.000 đồng, Sứa thua 44 điểm tương đương 440.000 đồng, M thua 52 điểm tương đương 520.000 đồng, Đ thắng 70 điểm tương đương 700.000 đồng. Tr và Giang thua 96 điểm tương đương 960.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ, Nguyễn Hữu Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng.
- 02 tờ giấy dùng để ghi điểm đánh bạc.
- Thu trong người các đối tượng tiền dùng để đánh bạc là 10.080.000 đồng (D: 1.000.000 đồng; Đ: 1.080.000 đồng; M: 1.100.000 đồng; Tr: 6.900.000 đồng).
- Thu trong người các đối tượng tiền không dùng để đánh bạc là 21.080.000 đồng (trong đó: D: 19.000.000 đồng, M: 2.080.000 đồng).

[2] Bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Tòa án tuyên bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, án treo, các bị cáo M, D, Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù, án treo; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc, tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ không tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn

D, Chu Minh Đ phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ đã có hành vi đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền, với số tiền dùng để đánh bạc thu giữ trên người và trên chiếu bạc là 10.080.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài sát phạt nhau được thua bằng tiền để tước đoạt tiền, tài sản của nhau, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, hành vi đánh bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền đem theo sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo Nguyễn Hữu Tr 6.900.000 đồng, ngoài ra đánh tại quán của Tr và bài do bị cáo Tr chuẩn bị; Hồ Hoàng M sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc; Chu Minh Đ 1.080.000 đồng; Phạm Văn D 1.000.000 đồng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân của các bị cáo tốt, phạm tội lần đầu, quá trình tại ngoại chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm gì. Chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, không cần thiết bắt bị cáo thi hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Do hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt phụ bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 10.080.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng là tiền, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước hoặc tiêu hủy.

- 02 tờ giấy dùng để ghi điểm đánh bạc được kèm theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh

Đ phạm “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Hữu Tr 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

2. Bị cáo Hồ Hoàng M 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

3. Bị cáo Chu Minh Đ 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

4. Bị cáo Phạm Văn D 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân phường p, thành phố q, Thành phố H; bị cáo Chu Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường d, thành phố e, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 10.080.000 đồng

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng.

(Tiền tại Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam ngày 06/01/2021, vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

- Án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Hồ Hoàng M, Phạm Văn D, Chu Minh Đ chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

## **Tôn Trung Tuấn**